

Số: 87/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 412/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Dương Thị Kim M**, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn M, xã H, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
- Bị đơn: Anh **Phùng Tấn L**, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn X, xã H, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Kim M và anh Phùng Tấn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phùng Thiên K, sinh ngày 02/5/2014 và Phùng Thiên S, sinh ngày 07/4/2016. Chị Dương Thị Kim M và anh Phùng Tấn L thống nhất thoả thuận giao con chung Phùng Thiên K cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao con chung Phùng Thiên S cho anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị M và anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tham nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị Kim M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST. Chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 000nn ngày 21/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa nên hoàn lại cho chị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- THADS TP Tuy Hòa;
- UBND xã H, TP Tuy Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thành Trung